

Số: /KH-UBND

Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển đô thị Hiệp Hòa năm 2023

Theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 và Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, để huyện Hiệp Hòa đạt được tiêu chí đô thị loại IV, cần phải đáp ứng 05 tiêu chí với 59 tiêu chuẩn; tổng số điểm tối thiểu phải đạt là 75/100 điểm.

Đánh giá sơ bộ đến hết năm 2022, huyện Hiệp Hòa đã đạt 03/05 tiêu chí đô thị loại IV (*Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu trình độ phát triển kinh tế - xã hội; Quy mô dân số; Mật độ dân số*) với 45 tiêu chuẩn; tổng số điểm đạt khoảng 73/100 điểm. Còn lại 02 tiêu chí chưa đạt (*Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng, kiến trúc*) với 14 tiêu chuẩn cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới, cụ thể:

- (1) Chưa cân đối đủ thu chi ngân sách.
- (2) Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị chưa đạt tỷ lệ tối thiểu 55%.
- (3) Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thị chưa đạt tỷ lệ tối thiểu 70% (hiện nay mới đạt khoảng 55%).
- (4) Đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng cấp đô thị đạt khoảng 1,0m²/người (yêu cầu tối thiểu phải đạt 3,0m²/người).
- (5) Công trình thể dục, thể thao cấp đô thị: Có 01 công trình (yêu cầu tối thiểu phải đạt 02 công trình).
- (6) Mật độ đường giao thông chính tính đến đường có chiều rộng phần xe chạy $\geq 7,5m$ đạt khoảng 3,8km/km² (yêu cầu tối thiểu phải đạt 6km/km²).
- (7) Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng đạt khoảng 52% (yêu cầu tối thiểu phải đạt 90%).
- (8) Tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng đạt khoảng 36% (yêu cầu tối thiểu phải đạt 50%).
- (9) Cấp nước sinh hoạt đạt khoảng 53 lít/người/ngày đêm (yêu cầu tối thiểu phải đạt 100 lít/người/ngày đêm).
- (10) Mật độ đường cống thoát nước chính đạt khoảng 2,7km/km² (yêu cầu tối thiểu phải đạt 3km/km²).
- (11) Đất cây xanh công cộng khu vực nội thị đạt khoảng 0,7m²/người (yêu cầu tối thiểu phải đạt 4m²/người).
- (12) Huyện chưa có Quy chế quản lý kiến trúc đô thị.
- (13) Huyện chưa có tuyến phố văn minh đô thị (yêu cầu tối thiểu phải đạt 30%/tổng số trục phố chính).

(14) Số lượng không gian công cộng đô thị: Có 01 khu (yêu cầu tối thiểu phải có 02 khu).

Nhằm từng bước hoàn thiện đưa huyện Hiệp Hòa đạt tiêu chí đô thị loại IV trước năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020- 2025, UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị Hiệp Hòa năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 19-NQ/HU của Huyện ủy Hiệp Hòa; Chương trình phát triển đô thị Hiệp Hòa giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 8/6/2021.

Làm cơ sở để các cơ quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện theo đúng nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Tập trung chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm, bám sát nội dung cơ bản của Nghị quyết, Chương trình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm gắn với nhiệm vụ cụ thể của các cấp, các ngành, địa phương; xây dựng các giải pháp huy động nguồn lực, xây dựng các kế hoạch, đề án, lộ trình cụ thể để thực hiện.

Phát triển đô thị Hiệp Hòa đảm bảo tính bền vững phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án triển khai thực hiện trong năm 2023.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa; Chương trình phát triển đô thị Hiệp Hòa giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 19-NQ/HU, ngày 18/12/2020 của Huyện ủy về thực hiện Chương trình phát triển đô thị; công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự xây dựng... để mọi tổ chức, người dân hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm, ý thức trong xây dựng và phát triển đô thị.

Giao Trung tâm Văn Hóa - Thông tin và Thể thao và UBND các xã, thị trấn thực hiện thường xuyên, liên tục.

2. Hoàn chỉnh các quy hoạch, kế hoạch, đề án phát triển đô thị và các công trình, dự án trọng điểm kết hợp với chỉnh trang đô thị

2.1. Hoàn chỉnh các quy hoạch, kế hoạch, đề án phát triển đô thị

(1) Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa đến năm 2045; hoàn thiện phê duyệt quy hoạch chi tiết khu đô thị (KĐT) Lương Phong, khu dân cư Xuân Cầm, khu dân cư (KDC) Mai Trung, KDC Đông Bái Thượng; lập quy hoạch chi tiết xây dựng KDC Hợp Thịnh, xã Hợp Thịnh; lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Hiệp Hòa; Cấm mốc quy hoạch chi tiết xây dựng KĐT Lương Phong và KDC Thường Thắng 2; Tiếp tục thực hiện các quy hoạch phân khu sau khi quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa được phê duyệt điều chỉnh,...

Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu thực hiện.

(2) Rà soát, xây dựng kế hoạch điều chỉnh địa giới hành chính các xã giai đoạn 2021-2030 theo Quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt, đảm bảo phù hợp với lộ trình thành lập thị xã trước năm 2030.

Giao phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu thực hiện.

(3) Tổ chức lập danh mục, kế hoạch sử dụng đất để thực hiện các dự án; đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (*cấp lần đầu, cấp đổi, cấp biến động...*); xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Rà soát, kịp thời điều chỉnh các biến động về đất đai.

Giao phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu thực hiện.

(4) Trên cơ sở quy hoạch, chương trình phát triển đô thị Hiệp Hòa và kế hoạch này, UBND các xã, thị trấn chủ động rà soát, đánh giá hiện trạng phát triển của địa phương, lập kế hoạch thực hiện năm 2023, xác định rõ danh mục các dự án, công trình trọng điểm cần đầu tư phù hợp với khả năng nguồn lực của địa phương; đề xuất bổ sung kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch đầu tư công năm 2023.

2.2. Thực hiện các công trình, dự án trọng điểm kết hợp với chỉnh trang đô thị

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện các công trình, dự án chuyên tiếp (*Chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo Kế hoạch này*).

(2) Triển khai thực hiện mới các công trình, dự án:

a) Về hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các tuyến đường giao thông từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển của huyện, tập trung trọng điểm vào một số dự án gồm: Xây dựng đường nối ĐT 296 với đường vành đai IV; Đường nối ĐT288- ĐT295, xã Danh Thắng; Đường vào Khu di tích đình Xuân Biều, xã Xuân Cẩm; Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Hùng Sơn; Cải tạo đường giao thông xã Thanh Vân; Cải tạo đường giao thông xã Hoàng Lương; Cải tạo nâng cấp đường PCLB kết hợp đường giao thông thôn Đa Hội, xã Hợp Thịnh; Xây dựng đường nối đường QL37 đi Phố Yên vào Trung tâm chính trị và các cơ quan đơn vị sự nghiệp huyện...

- Xây dựng mới 01 bến xe khách tại xã Hương Lâm (phía Đông Nam nút giao đường ĐT295 với ĐT398).

- Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn, huyện Hiệp Hòa.

- Xây dựng mới 03 khu đô thị, khu dân cư.

- Đối với các khu, cụm công nghiệp:

+ Khu công nghiệp: Triển khai lập quy hoạch 4 khu công nghiệp gồm: Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Hòa Yên; Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Xuân Cẩm - Hương Lâm; Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Châu Minh - Bắc Lý - Hương Lâm, Khu công nghiệp Hòa Phú (Giai đoạn 2) và thực hiện đầu tư mở rộng thêm Khu công nghiệp Hòa Phú (giai đoạn 1) với diện tích 85 ha.

+ Cụm công nghiệp: Tiếp tục xây dựng 08 CCN gồm: Hợp Thịnh (Epark), Hà Thịnh, Thanh Vân, Việt Nhật, Đoàn Bái mở rộng, Đoàn Bái- Lương Phong 1, Đoàn Bái- Lương Phong 2 và Jutech.

b) Phát triển hạ tầng xã hội:

- Triển khai xây dựng, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất các trường học, tập trung trọng điểm vào 04 dự án xây dựng mới các công trình, hạng mục phòng học tại các trường mầm non, tiểu học, THCS tại các xã Lương Phong, Đại Thành, Hoàng Vân, Hợp Thịnh...;

- Xây dựng một số nghĩa trang như: Nghĩa trang nhân dân - Công viên vĩnh hằng số 1 xã Mai Đình; Nghĩa trang nhân dân - Công viên vĩnh hằng số 2 xã Mai Đình; Nghĩa trang nhân dân - Công viên vĩnh hằng xã Hương Lâm.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ, dự kiến tổng mức đầu tư của các dự án, công trình trọng điểm thực hiện trong năm 2023 được ban hành tại Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này).

c) Triển khai thu hút đầu tư đối với 8 khu thương mại dịch vụ trong toàn huyện gồm: Khu đất thương mại dịch vụ, khu đất giáo dục xây dựng trường mầm non, khu đất chợ trung tâm (thuộc KĐT mới phía Tây, thị trấn Thắng); khu đất thương mại dịch vụ, khu đất giáo dục xây dựng trường mầm non (thuộc KĐT mới phía Nam); khu đất thương mại dịch vụ tại KĐT số 4, thị trấn Thắng; khu đất thương mại dịch vụ TM5, TM6 thuộc Quy hoạch phân khu khu vực Bắc Lý.

3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đô thị

3.1. Xây dựng đồng bộ quy chế quản lý kiến trúc đô thị trên cơ sở quy hoạch chung đô thị được phê duyệt:

- Tăng cường quản lý hoạt động xây dựng, chỉnh trang, phát triển đô thị, bảo đảm thống nhất giữa quản lý xây dựng với quản lý, sử dụng đất đai. Xây dựng quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng và quy chế bàn giao đất tại các khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn.

Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự giao thông đô thị và môi trường trên địa bàn.

Giao Trung tâm quản lý trật tự Giao thông, xây dựng và môi trường huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu thực hiện.

- UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng trật tự giao thông, bảo vệ môi trường trên địa bàn quản lý.

3.2. Xây dựng bộ máy chính quyền tại khu vực đô thị vững mạnh, trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực và phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

- Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu UBND huyện tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng cho các cán bộ, công chức, viên chức về công tác quản lý đô thị, xây dựng nhất là cán bộ ở cấp xã, thị trấn.

- UBND các xã, thị trấn: Kiện toàn bộ máy quản lý, bố trí công chức làm công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng phù hợp theo đúng chuyên môn nghiệp vụ; phát huy tốt vai trò tham gia, giám sát của cộng đồng dân cư trong lĩnh vực quy hoạch và quản lý đô thị; chủ động triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo quy hoạch, kế hoạch để tạo điều kiện thuận lợi cho chủ đầu tư các dự án phát triển đô thị triển khai đúng tiến độ.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực phát triển đô thị

Trên cơ sở quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển đô thị được phê duyệt, các cơ quan, ngành, địa phương tập trung nguồn lực phát triển mạnh kinh tế, tạo nguồn lực cho mở rộng và nâng cấp đô thị; chủ động xây dựng nhiệm vụ chi tiết thực hiện để đưa vào kế hoạch đầu tư công và bố trí ngân sách trọng tâm, trọng điểm cho phát triển đô thị.

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện đề xuất UBND tỉnh các cơ chế, chính sách để thu hút nguồn vốn đầu tư, các nguồn vốn cấp trên hỗ trợ và các nguồn vốn vay ưu đãi đầu tư vào địa bàn huyện; kêu gọi, lựa chọn các nhà đầu tư phù hợp cho các dự án; phân bổ các nguồn vốn có trọng tâm, trọng điểm để phát triển đô thị; tham mưu bố trí nguồn vốn phù hợp với kế hoạch, tiến độ thực hiện; kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác thanh, quyết toán các dự án.

Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu đề xuất lựa chọn các khu vực, vị trí để mời gọi các nhà đầu tư có tiềm năng để đầu tư phát triển các khu đô thị, khu dân cư mới; khu thương mại, dịch vụ; kiểm tra việc thực hiện các dự án phát triển đô thị đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung, các quy hoạch khác có liên quan; tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình, điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức, cá nhân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn.

III. NHU CẦU KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN

1. Nhu cầu kinh phí

Tổng nhu cầu kinh phí dự kiến thực hiện Chương trình phát triển đô thị năm 2023 là khoảng 1.309,7 tỷ đồng (chưa bao gồm các dự án chuyên tiếp). Trong đó:

- Vốn hoàn chỉnh các quy hoạch, kế hoạch, đề án: 22,9 tỷ đồng.
- Vốn các dự án đầu tư: 1.286,8 tỷ đồng.

2. Nguồn vốn

- Ngân sách cấp trên hỗ trợ: 10 tỷ đồng.
- Ngân sách huyện: 534,7 tỷ đồng.
- Vốn khác: 763 tỷ đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; chủ tịch UBND xã, thị trấn quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị Hiệp Hòa giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 19-NQ/HU ngày 18/12/2020 của Huyện ủy về thực hiện Chương trình phát triển đô thị và Kế hoạch này.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; tổng hợp báo cáo UBND huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả thực hiện theo quy định.

3. Phòng Tài chính- Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí chi đầu tư phát triển, vốn đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ, danh mục công trình, dự án trọng điểm thuộc Kế hoạch này.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện rà soát và tham mưu UBND huyện xây dựng, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo quỹ đất phát triển đô thị phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đảm bảo tiến độ để thực hiện các dự án.

5. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện các biện pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cấp huyện và cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo Kế hoạch.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ hoạt động quảng cáo đặc biệt trên dọc các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện và trong khu vực thị trấn Thăng, thị trấn Bắc Lý.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện xây dựng, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình giáo dục đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị.

8. Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện xây dựng, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình trạm y tế đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị.

9. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tập trung thực hiện các dự án được giao đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, đồng thời hỗ trợ UBND các xã, thị trấn thực hiện quản lý các dự án trọng điểm trong Kế hoạch.

10. Trung tâm Phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án phát triển đô thị, đảm bảo bàn giao mặt bằng cho các chủ đầu tư tổ chức thi công theo đúng tiến độ.

11. UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện năm 2023 tại địa phương **xong trước ngày 20/02/2023**, chủ động cân đối, bố trí nguồn kinh phí của địa phương ưu tiên cho thực hiện các công trình, dự án trọng điểm

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy nắm bắt và kịp thời định hướng tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội trong việc thực hiện kế hoạch.

13. Đề nghị MTTQ và các đoàn thể nhân dân huyện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân cùng tham gia và chia sẻ trách nhiệm, nghĩa vụ đối với Nhà nước trong thực hiện xây dựng Chương trình phát triển đô thị Hiệp Hòa. Tham gia giám sát việc thực hiện nhiệm vụ này ở các cơ quan, đơn vị và cơ sở

14. Đề nghị Đảng ủy các xã, thị trấn chỉ đạo UBND xã, thị trấn thực hiện nghiêm nội dung của kế hoạch này.

15. Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Kinh tế và Hạ tầng **trước ngày 15/12/2023** để tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh (b/c);
- TTHU, TTHĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban Đảng, UB MTTQ và các đoàn thể;
- Các cơ quan thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, các CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Công Bộ